

Phố cổ Hội An

Hà ánh Minh

Phố cổ Hội An giờ đây dập dờn du khách nước ngoài. Năm tháng trôi qua nhưng thành phố này xưa mà không cũ, cổ mà không già, vẫn ngàn nỗi khát khao. Tôi muốn đi tới một nơi thật xa, nơi không còn nỗi lo lắng bận rộn bởi nghề viết báo, vì thế tôi theo chân các du khách ra Cửa Đại. Từ Hội An ra Cửa Đại cũng gần, con đường nhựa trải phẳng đường như cang đi cang lạc vào giữa một thiên nhiên cội nguồn hơn, hoang dã kỳ thú hơn. Từng tốp Tây ba lô hăm hở xe máy, xe đạp và... cuộc bộ, không gian thơm lừng hương vị biển. Một dòng sông, một rừng dừa xanh ngút ngàn. Khách Tây thi nhau lia ống kính máy ảnh về phía các thuyền chài đang cất vó hoặc quăng chài trên dòng sông xanh mềm như dải lụa, lấp lánh ánh tà dương, một phiên chợ chiều ven con đường chạy vào cái làng bé nhỏ, bán toàn đặc sản địa phương. Mấy du khách cao lớn cởi trần, nước da đỏ au, đầu đội mũ rộng vành phong cách Trung Mỹ, cầm những con cá đang còn quẫy trong tay.

Tiếng sóng biển rì rào vỗ. Trời nước bao la. Bãi cát vàng mịn màng dưới chân bước. Dưới dây lều lá gỏi, chợt gặp một đôi mắt đẹp đang nhìn. Bất giác, tim tôi se lại... Mọi người đang đắm mình trong biển, phơi người trên cát, ngồi uống bia trên các ghế dẹt bằng sợi cước. Trời sắp tối mà chẳng ai muốn ra về. Trăng lên, hàng nghìn hàng vạn ánh pha lê vỡ ra trên những con sóng vô vô hồi vô tận từ thửa hồng hoang. Múi mực nướng quện hoà tổng gió.

Quay lại Hội An, tôi quyết định ngủ qua đêm tại khách sạn Thanh Bình. Cô tiếp tân thấy tôi đeo ba "gin" tưởng tôi là du khách Nhật Bản, chào bằng tiếng Anh thật dễ thương, nhưng tôi liền đáp: "Cũng là du khách, nhưng tôi là người Việt Nam ở Hà Nội vào (!)". Khách sạn mini hai tầng này khá đẹp có 14 phòng, đầy đủ tiện nghi, giá qua đêm từ 14 đến 30 USD.

Hội An, một trong những đô thị thương cảng cổ nhất Việt Nam. Tôi đã từng theo cha tôi đi khắp Hội An ngay sau ngày giải phóng, nhưng chưa có dịp nào nghỉ lại ban đêm. Khu phố cổ nằm dọc theo sông Hội An, gần giáp biển, dài hai cây số vuông, rộng một cây số vuông. Hội An là một quần thể dày đặc các di tích kiến trúc phong phú, đa dạng trải qua nhiều thăng trầm lịch sử vẫn được bảo toàn khá nguyên vẹn cho đến ngày nay. Theo các tài liệu khảo cổ, Hội An có khả năng là cảng thị ngay từ thế kỷ thứ I-II trước CN, nền văn hoá Sa Huỳnh đã có mặt ở Hội An cách đây ba nghìn năm. Hội An từng vang bóng một thời là thương cảng phồn thịnh bậc nhất Đông Nam Á, có tầm cỡ quốc tế, buôn vàng, tơ lụa, hương liệu, lama đặc sản. Đầu thế kỷ thứ XVI, các thương gia Bồ Đào Nha từ Ma Cao, liền sau đó là các thương gia Hà Lan, Anh, Pháp... đã đến thương cảng Hội An. Các thương gia Trung Quốc, Philippines, Xiêm, Nhật Bản cũng tràn sang và một số định cư ở đây buôn bán làm ăn. Nếu văn hoá Chăm, văn hoá Việt thế kỷ XIV giao lưu với văn hoá Nhật Bản, Trung Quốc từ thế kỷ XVI trong quá trình cộng cư đã thể hiện đậm nét trong các công trình kiến trúc. Cùng với quá trình phát triển đô thị, một làng mộc Kim Bồng, một làng ngói Thanh Hà xuất hiện, chuyên cung cấp vật liệu và thợ giỏi xây dựng, trang trí nội thất, chạm khắc tranh, tượng, hoành phi câu đối, đóng tàu thuyền. Các thương nhân và du khách đến Hội An xưa đều nhận thấy nơi đây sầm uất, tàu thuyền 600 tấn ra vào tấp nập, thuyền buôn san sát, kho hàng trù phú. Nhà chen sát nhau, nường tựa nhau theo hàng lối tạo thành một quần thể vững chắc chịu giông bão. Đặc biệt, nhà cấu trúc theo hình ống, rộng từ bốn tới sáu mét, sâu từ hai mươi tới bốn mươi mét, ở giữa sân đón ánh sáng và thoáng khí, phía trước cửa hiệu buôn bán, phía sau nhà kho kín đáo. Nhà chỉ có hai tầng, hoặc gác lửng gọi là cổ lầu. Mái lợp ngói âm dương rất dốc, có hiên chống nắng, cổ kính rêu phong. Trên các cột, vì kèo, xà gỗ, đòn tay được chạm khắc tinh xảo, thanh thoát, bay bổng các bức Tứ linh, Tứ quý, Bát bửu, Thập bát La Hán, với những đường cong cách điệu trang trí trổ hoa lá, động vật. Khoảng cách các đòn tay cuối cùng không bị rơi vào hai chữ bệnh, tử. Phía trên các cửa kích thước lớn được chạm khắc hoa văn rất độc đáo, mà dân địa phương gọi là "mắt cửa" - đây là nét đặc biệt không một phố cổ nào ở Việt Nam có được. Hội An có nhiều hội quán, chùa chiền, đình miếu, nhà thờ họ, giếng, thành mộ. Hội quán là của năm bang người Hoa dùng để sinh hoạt cộng đồng, trong đó có Hội quán Phúc Kiến khá bề thế. Đình chùa đền miếu đều thờ các vị thần linh trên biển làm cho người ta yên tâm hơn trong mỗi chuyến đi xa kinh doanh. Một cây cầu nổi tiếng bắc qua một nhánh nhỏ sông An Hội, gọi là cầu Nhật Bản. Trụ cầu xây bằng đá, lát ván, gác mái, gồm 7 gian lợp ngói âm dương. Phong cách "Thượng chùa, hạ cầu", riềm mái có gắn một số đĩa sứ Nhật màu trắng vẽ lam văn con rồng. Trong chùa có bức hoành phi trạm ba chữ "Lai viễn kiều". Đầu phía Tây đặt tượng hai con khỉ, phía Đông tượng một con chó, ý nói việc xây cầu mất ba năm, từ năm Thân tới năm Tuất. Chùa Cầu thờ đức Huyền Thiên đại đế, một vị thần ngăn chặn tai hoạ thủy quái.

Đêm đô thị cổ Hội An không có đèn cao áp. Một vài du khách người Tây vẫn còn lãng du để mặc cho cô chèo thuyền khua mái rong ruổi không biết về đâu. Tôi như một đạo sĩ thần tha, đi trong ánh trăng cao vọi mờ ảo. Những ngọn đèn lồng Nhật Bản, Trung Hoa treo trong các nhà hàng sáng đỏ. Những du khách từ ý, Tây Ban Nha, Pháp, Đức, Thụy Sĩ, Phần Lan, Thụy Điển... ngồi ăn đông chật dưới ánh nến lung linh, khiến tôi có cảm giác mình đi lạc vào một thế giới Phục Hưng nào đó. Du khách thường quăng ba lô ở khách sạn Hội An, Mai Lan, Hải Yến, Hồ Thành, Bình Minh... rồi thả bộ ra ngoài thưởng thức nghệ thuật ẩm thực phương Đông ở các nhà hàng, quán cà phê Linh Chi, Thu Thảo, Thúy Nga, Ngọc Tuyết... Vì thế mà các đầu bếp khách

sạn hầu như thất nghiệp. Tôi cũng ngồi vào một quán ăn trên con đường dọc theo bến cảng ngày xưa. Một đàn hoa lan Cát Đằng cánh trắng phơn phớt tím hàng hàng rủ xuống trước hiên như mi mắt của giai nhân thưởng thức món cao lầu, bánh đập, và món đặc sản dân dã hến trộn, vừa đưa lên miệng đã thấm ngọt đến tận dạ.

Các phố phường Hội An ban đêm cũng như ban ngày, sầm uất chẳng kém gì các phố Hàng Ngang, Hàng Đào ở Hà Nội, nhưng chạy tịnh thanh bình với vô số phòng tranh, đĩa chén sứ, lụa tơ tằm, mỹ nghệ trang sức, thuốc bắc,...

Khuya. Trong hơi sương tôi mơ hồ nghe tiếng rao chè bắp, cháo tôm, lục tào xá... và dường như có cả tiếng lục huyền cầm vọng ra từ ô cửa gác hai một ngôi nhà nào đó rất gần.